TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2025/HS-ST
Ngày 24-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kim Thu

Bà Nguyễn Thị Phin

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc L - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số 86/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T; sinh ngày 29 tháng 4 năm 1977; tại Hải Phòng; nơi cư trú: phòng B lô C, chung cư C, tổ dân phố số A, C, H, Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình N, con bà Vũ Thị H, có vợ Bùi Thị T1; có 01 con sinh năm 2005; tiền án: 02 tiền án chưa được xoá: Bản án số 75/2019/HS-ST ngày 19/11/2019, Toà án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bản án số 32/2022/HS-ST ngày 06/7/2022, Toà án nhân dân quận Hải An xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; tiền sự: Không; nhân thân có 02 tiền án đã xoá: Bản án số 127/2010/HSST ngày 14/9/2010, Toà án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bản án số 01/2015/HSST ngày 06/01/2015, Toà án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 24/9/2024 đến ngày 27/9/2024 chuyển tạm giam tại Trại Tạm giam Công an thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 24/9/2024, Công an quận H làm nhiệm vụ tại khu vực đường B, H, Hồ N, Hải Phòng phát hiện Nguyễn Thị Huyền T2, có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma tuý. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần phía sau bên trái T2 đang mặc có 01 vỏ túi nilon mép dán màu xanh kích thước 2,5cm x 3cm bên trong bám dính chất bột màu trắng (nghi ma tuý) – mẫu KT01 nên tổ công tác đã đưa T2 cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản.

Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thị Huyền T2 dương tính với MET và MDMA.

Tại Cơ quan điều tra, T2 khai nhận: khoảng 9 giờ ngày 24/9/2024, T2 và Hoàng Mạnh C, cùng đi đến nhà Nguyễn Xuân T tại phòng 204 lô C, chung cư C, H, Hải Phòng để mua ma tuý "đá" về chia nhau tự sử dụng riêng. T2 và C cùng vào phòng 204 hỏi mua ma tuý của T. T2 trả T 300.000 đồng được T đưa lại 01 gói nilon mép dán màu xanh chứa ma tuý "đá". Ngay sau đó, C đưa cho T 300.000 đồng thì được T đưa 01 gói ma tuý "đá" giống của T2. Cả hai cùng đi về, T2 về nhà tự sử dụng hết số ma tuý vừa mua, cất vỏ nilon trong túi quần, còn C sử dụng như thế nào T2 không biết.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Thị Huyền T2, Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập Hoàng Mạnh C đến trụ sở làm việc, C giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 vỏ túi nilon mép dán màu xanh kích thước 2,5cm x 3cm bên trong bám dính chất bột màu trắng (nghi ma tuý) – mẫu KT02. Hoàng Mạnh C khai phù hợp với Nguyễn Thị Huyền T2, thừa nhận sau khi mua được ma tuý, C mang đến khu vực gầm cầu X tự sử dụng một mình, T2 sử dụng như thế nào C không rõ. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Hoàng Mạnh Cường dương T3 với MET và MDMA.

Tại bản Kết luận giám định số 1110 ngày 27/9/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng bám dính trong vỏ túi nilon của mẫu KT01 gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma tuý bám dính. Tinh thể màu trắng bám dính trong vỏ túi nilon của mẫu KT02 gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma tuý bám dính.

Tiến hành cho Nguyễn Thi Huyền T2 và Hoàng Manh C nhận dạng, cả hai đều xác định Nguyễn Xuân T là người bán ma tuý cho T2 và C vào ngày 24/9/2024 như nội dung nêu trên.

Căn cứ tài liệu điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Xuân T. Quá trình bắt giữ, Cơ quan điều tra thu tại túi quần phía trước bên trái T đang mặc 02 túi nilon màu trắng mép dán màu xanh bên trong đều chứa tinh thể màu

trắng nghi chất ma tuý - mẫu KT03 và số tiền 1.100.000 đồng. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Xuân T dương tính với MET và MDMA.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân T tại phòng 204 lô C, chung cư C, H, Hải Phòng thu giữ: 01 ống nhựa màu tím cắt vát đầu dài 12cm – Mẫu KX01 đựng trong 01 hộp nhựa màu đen, 01 ống nhựa màu đen cắt vát đầu bên trong bám dính tinh thể màu trắng nghi chất ma tuý – Mẫu KX02, 06 mảnh giấy bạc – Mẫu KX03, 01 cân điện tử màu đen – Mẫu KX04, 04 vỏ túi nilon màu trắng mép dán màu xanh trong 01 lọ nhựa Centrum – Mẫu KX05, 01 túi nilon màu trắng mép dán màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi chất ma tuý tại nền nhà cạnh cửa ra vào – Mẫu KX06.

Tại bản Kết luận giám định số 1108 ngày 27/9/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu KT03 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,63gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng bám dính trong đoạn ống nhựa của mẫu KX02 gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện cân xác định khối lượng chất ma tuý bám dính. Tinh thể màu trắng của mẫu KX06 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,04 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân T khai nhận: Do bản thân nghiện ma tuý và không có tiền tiêu, nên T nảy sinh ý định bán ma tuý cho người khác kiếm lời. Ngày 23/9/2024, T một mình đi đến khu vực đường tàu thuộc phường C mua 1.000.000 đồng ma tuý "đá" của một người đàn ông không quen biết. T mang về nhà dùng cân điện tử và ống hút nhựa màu đen chia nhỏ ma túy vào 04 túi nilon, dự định sẽ bán với giá 300.000 đồng/gói, còn thừa một ít T cho vào túi nilon ở sàn nhà mục đích để bán kiếm lợi. Ngày 24/9/2024, T đã bán 02 túi ma tuý "đá" cho H1 và C, còn lại 02 túi cất giấu trong người để khi có khách sẽ bán kiếm lời. Nguyễn Xuân T cũng nhận dạng, xác định Nguyễn Thị Huyền T2 và Hoàng Mạnh C là người mua ma tuý "đá" tại nhà mình vào ngày 24/9/2024 như nội dung nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 03 bì giấy dán kín trong chứa số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì có các dấu niêm phong số 1108MT/PC09, 1108MT-A/PC09 và 1110MT/PC09; 01 lọ nhựa có chữ "Centrum" chứa 04 vỏ túi nilon mép dán màu xanh, 01 cân điện tử màu đen, 01 hộp nhựa màu đen bên trong chứa 01 ống hút được cắt vát một đầu màu tím và 06 mảnh giấy bạc và số tiền 1.100.000 đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Bản Cáo trạng số 100/2025/CT-VKSHB ngày 22/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố Nguyễn Xuân T về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c, điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm c, điểm q khoản 2 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy ".

Xử phạt: Nguyễn Xuân T từ 10 năm đến 11 năm tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 24/09/2024.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và chưa xác minh được bị cáo có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý tang vật:

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sư; điểm a, điểm c khoản khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 03 bì giấy dán kín trong chứa số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì có các dấu niêm phong số 1108MT/PC09, 1108MT-A/PC09 và 1110MT/PC09; 01 lọ nhựa có chữ "Centrum" chứa 04 vỏ túi nilon mép dán màu xanh, 01 cân điện tử màu đen, 01 hộp nhựa màu đen bên trong chứa 01 ống hút được cắt vát một đầu màu tím và 06 mảnh giấy bạc.

Tịch thu sung công vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng. Trả lại bị cáo số tiền 500.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hàpnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ, nội

dung bản cáo trạng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 23/9/2024, T đi đến khu vực đường tàu thuộc phường C mua 1.000.000 đồng ma tuý "đá" của một người đàn ông không quen biết, T mang về nhà dùng cân điện tử và ống hút nhựa màu đen chia nhỏ ma túy vào 04 túi nilon, dự định sẽ bán với giá 300.000 đồng/gói, còn thừa một ít T cho vào túi nilon ở sàn nhà mục đích để bán kiếm lợi. Ngày 24/9/2024, T đã bán 02 túi ma tuý "đá" cho H1 và C, còn lại 02 túi cất giấu trong người để khi có khách sẽ bán kiếm lời. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng định khung: Ngày 24/09/2024 Nguyễn Xuân T đã bán 02 gói ma tuý cho Nguyễn Thị Huyền T2 và Hoàng Mạnh C, bị Cáo T có hai tiền án chưa được xoá. Do vậy bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu tình tiết tăng nặng định khung theo điểm c (đối với hai người trở lên) và phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Do hám lợi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý cất giữ trái phép để bán lại cho người khác kiếm lời.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ:

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác gây mất trật tự xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, nhưng không tự cải tạo giáo dục mình cai nghiện, vì hám lợi bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo không có

nghề nghiệp, thu nhập ổn định, chưa xác minh được bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với số tiền 1.100.000 đồng (trong đó có số tiền là 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng bán ma tuý cho T2 và C là tiền thu lợi bất chính, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, còn số tiền 500.000 đồng là tiền của bị cáo cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Số ma tuý Công an thu giữ của bị cáo, của C và của T2 sau khi lấy đi giám định lượng còn lại, 03 bì giấy dán kín trong chứa số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì có các dấu niêm phong số 1108MT/PC09, 1108MT-A/PC09 và 1110MT/PC09; 01 lọ nhựa có chữ "Centrum" chứa 04 vỏ túi nilon mép dán màu xanh, 01 cân điện tử màu đen, 01 hộp nhựa màu đen bên trong chứa 01 ống hút được cắt vát một đầu màu tím và 06 mảnh giấy bạc xét là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[11] Đối với Nguyễn Thị Huyền T2 và Hoàng mạnh C có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Công an quận H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Xuân T ở đường T, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

[14] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ Điểm c, điểm q khoản 2 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Xuân T: 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 24/09/2024.

2. Về xử lý tang vật:

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 03 bì giấy dán kín trong chứa số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì có các dấu niêm phong số 1108MT/PC09, 1108MT-A/PC09 và 1110MT/PC09; 01 lọ nhựa có chữ "Centrum" chứa 04 vỏ túi nilon mép dán màu

xanh, 01 cân điện tử màu đen, 01 hộp nhựa màu đen bên trong chứa 01 ống hút được cắt vát một đầu màu tím và 06 mảnh giấy bạc.

Trả lại bị cáo số tiền 500.000 đ, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung công vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2025 và biên lai thu tiền số 0010198 ngày 27/05/2025, của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố HP;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Thường